TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 03 /2020/QĐST- HNGĐ	*Sốp Cộp, ngày 21 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Tòng Thị B**,** sinh năm 1992

Địa chỉ: Bản M, xã M1, huyện S, tỉnh Sơn La

Bị đơn: Ông Lò Văn T**,** sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản K, xã M1 , huyện S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tòng Thị B và Lò Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tòng Thị B và ông Lò Văn T, thuận tình ly hôn

- Về con chung:

Bà Tòng Thị B, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Lò Quang Tr, sinh ngày 07/01/2012 đến khi cháu Tr đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Lò Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc và giáo dục con chung là Lò

Văn C, sinh ngày 12/11/2009 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bà B và ông T đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà B và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí:

- Ông Lò Văn T chịu 75.000 đồng án phí xin ly hôn, bà Tòng Thị B chịu 75.000 đồng án phí xin ly hôn; Bà B nhận nộp thay phần án phí ly hôn của ông T 75.000 đồng; Cộng là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà B đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA//2016/ 0004877 ngày 05 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Hoàn trả cho bà Tòng Thị B số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2016/0004877 ngày 05/10/2020.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Sốp Cộp;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- CCTHADS huyện Sốp Cộp;
- UBND xã Mường Lạn,
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Ngọc Tam